

Số: /BC-UBND Sóc Trăng, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2021 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ,

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2021 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2021

Thực hiện Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 2063/QĐ-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng nhiệm vụ thu, chi ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2021 và được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 129/NQ-HĐND

ngày 09/12/2020 và Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 31/12/2020.

Trong quá trình quản lý, điều hành dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp thực hiện phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2021 của các cấp chính quyền địa phương, với kết quả đạt được như sau:

I. Phần thu: Ước tổng thu ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là 4.123 tỷ đồng, vượt 10,93% dự toán; trong đó:

1. Thu nội địa là 3.903 tỷ đồng, vượt 6,59% dự toán; thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng là 3.672 tỷ 300 triệu đồng, vượt 8,78% (trừ nguồn thu tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, thì thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng là 2.122 tỷ 300 triệu đồng, vượt 13,14% so dự toán). Trong đó, 03 khoản thu chiếm tỷ trọng lớn, ảnh hưởng đến cân đối ngân sách địa phương gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương, ước thực hiện 143 tỷ đồng, vượt 17,21% dự toán;

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh, ước thực hiện 1.076 tỷ đồng, vượt 13,26% dự toán;

- Thuế thu nhập cá nhân, ước thực hiện 350 tỷ đồng, đạt 92,11% dự toán.

Đối với cấp huyện: Ước 11/11 địa phương thu đạt và vượt dự toán năm 2021, góp phần hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh Sóc Trăng.

Ngoài ra, có 02 nguồn thu thực hiện vượt dự toán, được dành để chi đầu tư là:

(1) Thu tiền sử dụng đất, ước thực hiện là 250 tỷ đồng, vượt 25,00% so với dự toán.

(2) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, ước thực hiện là 1.300 tỷ đồng, đạt 100,00% so với dự toán.

2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước thực hiện là 220 tỷ đồng, đạt 400,00% so với dự toán.

II. Phần chi: Ước tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 là 11.179 tỷ 235 triệu đồng, đạt 99,18% so với dự toán (không bao gồm chi từ khoản kết dư và chuyển nguồn năm 2020 mang sang), trong đó:

1. Tổng chi trong cân đối là 8.953 tỷ 977 triệu đồng, đạt 98,98% so với dự toán; Trong đó, chi thường xuyên là 6.378 tỷ 855 triệu đồng, đạt 100,00% so với dự toán.

2. Chi chương trình mục tiêu (bao gồm bổ sung có mục tiêu dự án quan trọng, chương trình mục tiêu quốc gia, bổ sung nhiệm vụ và mục tiêu khác) là 2.225 tỷ 258 triệu đồng, đạt 100,00% dự toán.

3. Tình hình sử dụng Dự phòng ngân sách tỉnh: Năm 2021, dự phòng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt là 176 tỷ 626 triệu đồng, trong đó dự phòng ngân sách tỉnh là 92 tỷ 780 triệu đồng. Tính đến ngày 23/11/2021 đã phân bổ sử dụng hết dự phòng ngân sách cấp tỉnh, sử dụng chi phục vụ công tác bầu cử là 9 tỷ 530 triệu đồng; chi phục vụ công tác quốc phòng là 7 tỷ 530 triệu đồng; chi khắc phục sạt lở bờ sông nguy hiểm trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là 8 tỷ 308 triệu đồng; chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 là 67 tỷ 412 triệu đồng.

III. Tình hình huy động vốn:

1. Vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ:

a) Số dư nợ vay lại của Chính phủ đầu năm 2021 để thực hiện các dự án là 49 tỷ 033 triệu đồng, gồm:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 33 tỷ 835 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 15 tỷ 198 triệu đồng.

b) Kế hoạch vốn vay lại năm 2021:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, số tiền là 75 tỷ đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, số tiền là 139 tỷ 700 triệu đồng.

c) Dự kiến giải ngân vốn vay lại năm 2021:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 75 tỷ đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 44 tỷ 380 triệu đồng.

d) Dự kiến trả nợ vốn vay lại Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung 4 tỷ 434 triệu đồng.

đ) Dự kiến dư nợ vốn vay lại đến cuối năm 2021 là 163 tỷ 979 triệu đồng, chiếm 22,33% so mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương,

gồm:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 104 tỷ 401 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 59 tỷ 578 triệu đồng.

2. Vốn tạm ứng ngân sách Trung ương và tạm ứng vốn nhà nước Kho bạc Nhà nước Trung ương:

Số dư nợ tạm ứng ngân sách Trung ương (không trả phí): Cuối năm 2009, Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho ngân sách tỉnh ứng vốn từ ngân sách trung ương để thực hiện giải phóng mặt bằng và đầu tư Khu hành chính tỉnh, với tổng số tiền là 100 tỷ đồng.

Trong đó, năm 2012 tỉnh đã trả 30 tỷ đồng, đến năm 2019 được Trung ương bố trí kế hoạch vốn để thu hồi tạm ứng là 31 tỷ đồng, năm 2020 được Trung ương bố trí kế hoạch vốn để thu hồi tạm ứng là 22 tỷ 009 triệu đồng, năm 2021 được Trung ương bố trí kế hoạch vốn để thu hồi tạm ứng là 9 tỷ 483 triệu đồng.

Như vậy số dư nợ tạm ứng đến cuối năm 2021 còn lại là 7 tỷ 508 triệu đồng.

IV. Số dư Quỹ dự trữ tài chính:

Số dư Quỹ Dự trữ tài chính đầu năm 2021 là 609 tỷ 632 triệu đồng; trong năm đã nộp thu ngân sách tỉnh đến ngày 16/11/2021 là 196 tỷ 629 triệu đồng để phục vụ công tác phòng, chống COVID-19.

V. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các giải pháp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ. Thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả các chính sách để kích thích tổng cầu phù hợp, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng. Tuy nhiên, điều kiện nguồn thu ngân sách địa phương còn nhiều hạn chế, nhất là ảnh hưởng của dịch Covid-19, ảnh hưởng bởi dịch bệnh tả heo Châu Phi, hạn hán xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, nên công tác điều hành thu, chi và cân đối ngân sách địa phương gặp nhiều khó khăn. Trong điều kiện khó khăn đó, tỉnh vẫn đảm bảo nhiệm vụ chi đáp ứng những nhiệm vụ chính trị, chủ trương quan trọng theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh như: tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí

hậu...Đồng thời đảm bảo được nguồn cho các nội dung chi theo thời điểm như: Đảm bảo an ninh quốc phòng, công tác diễn tập khu vực phòng thủ; các đề án đào tạo, cử tuyển, thu hút cán bộ; phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh đặc biệt là công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 ;...góp phần đáng kể trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng năm 2021.

Phần thứ hai

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG, PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2022:

I. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022:

Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh là 4.117 tỷ đồng, tăng 10,77% so với dự toán năm 2021; trong đó:

1. Dự toán thu nội địa là 4.017 tỷ đồng, tăng 09,7% so dự toán năm 2021, bao gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương : 130 tỷ đồng;
 - Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương : 45 tỷ đồng;
 - Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài : 20 tỷ đồng;
 - Thu từ khu vực ngoài quốc doanh : 1.150 tỷ đồng;
 - Thuế thu nhập cá nhân : 400 tỷ đồng;
 - Thu tiền sử dụng đất : 250 tỷ đồng;
 - Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp : 03 tỷ đồng;
 - Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước : 25 tỷ đồng;
 - Thuế bảo vệ môi trường : 270 tỷ đồng,
- trong đó, từ hàng hóa nhập khẩu là 140,4 tỷ đồng;
- Thu lệ phí trước bạ : 166 tỷ đồng;
 - Thu phí và lệ phí : 65 tỷ đồng,
- trong đó: phí, lệ phí do cơ quan trung ương thực hiện là 20 tỷ đồng;
- Thu khác ngân sách : 90 tỷ đồng,
- trong đó, ngân sách Trung ương hưởng các khoản thu xử phạt vi phạm hành chính là 45 tỷ đồng;
- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết : 1.400 tỷ đồng;
 - Thu cấp quyền khai thác khoáng sản : 02 tỷ đồng.
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu : 100 tỷ đồng.

II. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2022:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương là 12.054 tỷ 657 triệu đồng; trong đó, thu cân đối ngân sách địa phương là 10.309 tỷ 263 triệu đồng, bao gồm:

1. Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 3.811 tỷ 460 triệu đồng, tăng 12,9% so dự toán năm 2021 (đã loại trừ nguồn thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu, nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông, lĩnh vực thuế, lĩnh vực quản lý thị trường và lĩnh vực khác – phần ngân sách Trung ương được hưởng và khoản phí, lệ phí của Trung ương).

2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương là 8.243 tỷ 197 triệu đồng, tăng 15,4% so với dự toán năm 2021.

Bao gồm:

- Thu bổ sung cân đối: 6.497 tỷ 803 triệu đồng, chiếm 62,17% so tổng chi NSDP trong cân đối (10.452 tỷ 363 triệu đồng);

- Thu bổ sung có mục tiêu là 1.745 tỷ 394 triệu đồng.

III. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022:

Phương án phân bổ dự toán chi trong cân đối ngân sách địa phương được xây dựng trên các cơ sở:

- Đảm bảo trong phạm vi dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó phải bố trí không được thấp hơn mức Chính phủ giao của các khoản chi có tính bắt buộc như: chi đầu tư phát triển trong cân đối, chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ, trích lập quỹ dự trữ tài chính, dự phòng ngân sách và chi chương trình mục tiêu.

- Thực hiện phân cấp quản lý ngân sách và định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2022 theo quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách, an sinh xã hội, tiền lương, các khoản phụ cấp lương, phụ cấp ưu đãi ngành giáo dục, y tế; các chế độ phụ cấp nghề, phụ cấp ngành nghề đặc thù khác và các chế độ chính sách tài chính hiện hành tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng.

1. Dự toán chi ngân sách địa phương:

Năm 2022 là năm đầu thời kỳ ổn định, dự toán chi ngân sách địa phương được xác định như sau:

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương bằng (=) dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 3.811 tỷ 460 triệu đồng cộng (+) số thu bổ sung cân đối và dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương là 8.243 tỷ 197 triệu đồng cộng (+) số vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 143 tỷ 100 triệu đồng.

Thực hiện nguyên tắc nêu trên thì tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh Sóc Trăng là 12.197 tỷ 757 triệu đồng và được cơ

câu theo 02 nội dung chi như sau: (i) Chi trong cân đối 10.452 tỷ 363 triệu đồng; (ii) Chi Chương trình mục tiêu: 1.745 tỷ 394 triệu đồng, cụ thể như sau:

1.1. Dự toán chi ngân sách địa phương trong cân đối là 10.452 tỷ 363 triệu đồng, tăng 15,55% so với dự toán năm 2021, bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển trong cân đối là 2.567 tỷ 940 triệu đồng, tăng 3,15% so với dự toán năm 2021, trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản theo phân cấp là 774 tỷ 840 triệu đồng, bằng với dự toán năm 2021.

- Chi đầu tư từ khoản thu tiền sử dụng đất là 250 tỷ đồng, tăng 25,00% so với dự toán năm 2021.

- Chi từ khoản thu xổ số kiến thiết là 1.400 tỷ đồng, tăng 7,69% so với dự toán năm 2021.

- Bội chi ngân sách địa phương để thực hiện các dự án từ nguồn vốn vay lại của Chính phủ là 143 tỷ 100 triệu đồng, giảm 33,35% so với dự toán năm 2021.

b) Chi thường xuyên là 7.677 tỷ 238 triệu đồng, tăng 20,35% so với dự toán năm 2021, cụ thể như sau:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề là 3.300 tỷ 001 triệu đồng, tăng 14,04% so với dự toán năm 2021;

- Chi sự nghiệp môi trường là 161 tỷ 411 triệu đồng, tăng 15,04% so với dự toán năm 2021;

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ là 33 tỷ 279 triệu đồng, tăng 22,16% so với dự toán năm 2021 và tăng 75,3% so dự toán Bộ Tài chính giao năm 2021 (là 19 tỷ 013 triệu đồng).

- Các khoản chi thường xuyên còn lại là 4.182 tỷ 547 triệu đồng, tăng 26,07% so với dự toán năm 2021 (bao gồm nguồn tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương).

Các khoản chi thường xuyên nêu trên bao gồm kinh phí thực hiện cách chính sách sau:

+ Chi bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ là 144 tỷ 120 triệu đồng, giảm 0,15% so với dự toán chi năm 2021.

+ Chi thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP là 41 tỷ 064 triệu đồng tăng 33,13% so với dự toán chi năm 2021.

+ Chi thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP là 34 tỷ 119 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Kinh phí hỗ trợ học sinh trung học phổ thông thuộc vùng đặc biệt khó

khẩn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP là 80 tỷ 876 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Kinh phí hỗ trợ học bổng cho học sinh dân tộc nội trú là 58 tỷ 818 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Chi hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là 158 tỷ 726 triệu đồng, tăng 45,84% so với dự toán chi năm 2021.

+ Chi đóng và hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế là 746 tỷ 977 triệu đồng, tăng 76,76% so với dự toán chi năm 2021.

+ Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội là 15.391 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Chi trợ cấp thường xuyên cho đối tượng xã hội, theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ là 260.011 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

c) Trích bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính là 01 tỷ đồng, bằng dự toán năm 2021.

d) Dự phòng ngân sách là 206 tỷ 185 triệu đồng, tăng 16,74% so với dự toán năm 2021.

Như vậy, chi thường xuyên năm 2022 so với năm 2021 tăng 17,99%.

1.2. Dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương là 1.745 tỷ 394 triệu đồng, giảm 21,56% so dự toán đầu năm 2021, bao gồm:

a) Chương trình, mục tiêu (vốn đầu tư) là 1.662 tỷ 444 triệu đồng, đạt 99,47% so dự toán năm 2021.

b) Bổ sung nhiệm vụ, mục tiêu khác là 82 tỷ 950 triệu đồng, đạt 14,98% so dự toán năm 2021, do một số khoản chi được bố trí vào cân đối ngân sách địa phương từ năm 2022.

Dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022 nêu trên chưa bao gồm chi từ số thu chuyển nguồn, từ kết dư ngân sách 2021 chuyển sang năm 2022 (sau thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách năm 2021 sẽ xác định chính thức kinh phí chuyển nguồn, số kết dư và Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định).

IV. Cân đối thu – chi ngân sách địa phương năm 2022:

1. Tổng thu cân đối ngân sách địa phương năm 2022 là 12.054 tỷ 657 triệu đồng;

2. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương năm 2022 là 12.197 tỷ 757 triệu đồng;

3. Bội chi ngân sách địa phương là 143 tỷ 100 triệu đồng, chi đầu tư thực hiện các dự án từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 143 tỷ 100 triệu

đồng.

V. Phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh:

Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh (bao gồm dự toán chi các đơn vị thuộc cấp tỉnh và bổ sung cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố) là 11.819 tỷ 412 triệu đồng, trong đó:

a) Dự toán chi các đơn vị thuộc cấp tỉnh là 7.246 tỷ 018 triệu đồng, bao gồm:

a.1) Dự toán chi theo phân cấp: 5.500 tỷ 624 triệu đồng.

a.2) Dự toán chi các chương trình mục tiêu: 1.745 tỷ 394 triệu đồng.

b) Dự toán chi bổ sung cân đối theo phân cấp cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 4.140 tỷ 579 triệu đồng.

c) Dự toán chi bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 432 tỷ 815 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu số 33, 34, 35, 37, 39, 42 đính kèm)

Phần thứ ba:

BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh Sóc Trăng, các ngành, các cấp cần tập trung thực hiện một số biện pháp chủ yếu sau:

I. Về thu ngân sách:

1. Trên cơ sở dự toán thu năm 2022 được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao, ngành Thuế và các huyện, thị xã và thành phố triển khai giao nhiệm vụ thu cho các đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới phải đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu cấp trên giao; đồng thời, đề ra các giải pháp và triển khai thực hiện đồng bộ ngay từ đầu năm. Tăng cường quản lý nguồn thu, chống thất thu, trốn lậu thuế, chống buôn lậu và gian lận thương mại, hạn chế nợ đọng thuế theo quy định của Luật quản lý thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế nhằm nâng cao tính tuân thủ pháp luật về thuế.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả những văn bản hướng dẫn về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; đồng thời đẩy mạnh triển khai cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.

3. Kiện toàn Ban chỉ đạo chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế; Phát huy vai trò hoạt động Hội đồng tư vấn xã, phường, thị trấn tham gia khảo sát doanh thu, điều chỉnh bộ thuế hộ kinh doanh theo đúng quy mô hoạt động, đảm bảo tăng thu hợp lý, công bằng.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, đối chiếu việc in, phát hành và sử

dụng hóa đơn của các tổ chức, cá nhân, nhằm kịp thời phát hiện các tổ chức, hộ, cá nhân có hành vi vi phạm, như bán hàng không xuất hóa đơn, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa chứng từ gây thất thu NSNN.

5. Đôn đốc kịp thời nộp các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu theo quy định vào NSNN, kiểm soát chặt chẽ và chủ động xử lý không để phát sinh mới tiền nợ thuế; Thực hiện nghiêm và áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ theo đúng quy định đối với khoản nợ khó thu, người nộp thuế chây ì nợ thuế.

II. Về chi ngân sách:

1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách cần chủ động sắp xếp để tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm, tiếp tục thực hiện các giải pháp kiềm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết của Chính phủ.

2. Điều hành chi ngân sách theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Thực hiện đúng nguyên tắc cân đối ngay từ đầu và bố trí nguồn dự phòng để đảm bảo các yêu cầu, nhiệm vụ chi cấp thiết chưa lường hết trong dự toán đầu năm như: Phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.... Đối với những công việc phát sinh ngoài kế hoạch, ngoài dự toán, các đơn vị, địa phương phải chủ động sắp xếp lại các khoản chi trong phạm vi nguồn thu và dự toán kinh phí đã được phân bổ đầu năm để đảm bảo thực hiện.

3. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thị trường, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và thực hiện xử phạt hành chính trong việc chấp hành các quy định về kê khai, đăng ký, niêm yết giá, nhất là tập trung vào các mặt hàng thiết yếu; ngăn chặn kịp thời các hành vi đầu cơ, nâng giá bất hợp lý.

4. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ hỗ trợ từ ngân sách để chi cho công tác an sinh xã hội theo quy định. Các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở rà soát thống kê các đối tượng thụ hưởng, rà soát cơ sở dữ liệu sát với thực tế để chỉ đạo và thực hiện chi trả kịp thời, đảm bảo công bằng, đúng đối tượng.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm toán, công tác tự kiểm tra và đề cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng ngân sách phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm. Tổ chức công khai tài chính, minh bạch trong chi tiêu, rõ ràng trong quản lý. Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong quản lý tài chính, tài sản, đất đai gắn với cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trên cơ sở giám sát của tổ chức chính trị, xã hội, CBCC, VC và quần chúng nhân dân.

6. Chi đầu tư XD CB phải đảm bảo đầy đủ thủ tục theo quy định. Tăng cường công tác chỉ đạo và nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong công tác

quyết toán dự án hoàn thành đưa vào sử dụng để sớm phát huy hiệu quả sử dụng tài sản đã được đầu tư.

7. Chi chương trình mục tiêu và mục tiêu khác phải đảm bảo đúng từng mục tiêu, chương trình và dự án (cả về tổng mức và chi tiết); nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn của các chương trình trên cơ sở lồng ghép các dự án, chương trình của địa phương nhất là lồng ghép với việc thực hiện các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới và đảm bảo thanh toán, quyết toán đúng chế độ quy định hiện hành.

Trên đây báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2021 và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2022.

(Đính kèm các biểu số liệu chi tiết theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ và dự thảo Nghị quyết)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (HN, TP.HCM);
- Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh;
- HTĐT: hdndsoctrang@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.